

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 81/2018/HS-ST
Ngày: 07/12/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ
Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018 tại hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H; sinh ngày: 06/01/1997 tại huyện L, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định; con bà: Không xác định; mẹ nuôi: Hồ Thị P; vợ, con: Chưa có

Tiền án: Ngày 25/02/2016 bị TAND huyện L, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 15 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Minh H phải chấp hành chung hai tội là 30 tháng tù, theo bản án số 10/2016/HSST; thi hành án tại Trại giam Xuân Hà, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 29/4/2018 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: 0;

Nhân thân:

+ Ngày 04/12/2012 UBND huyện L, tỉnh Nghệ An ra quyết định số 3406/QĐ-UBND đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 05/6/2014;

+ Ngày 26/9/2018 bị TAND huyện L, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 74/2018/HSST.

Bị khởi tố bị can ngày 02/8/2018, bị tạm giam từ ngày 03/7/2018 tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An theo lệnh tạm giam của Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Nghệ An về tội Trộm cắp tài sản. (Hiện nay bị án đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Đồng Sơn, theo Quyết định Thi hành án phạt tù số 205/2018/QĐCA ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Nghệ An).

- **Bị hại:** Anh Bùi Đức N; sinh năm 1990, nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Tổ 8, phường H, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Người làm chứng:**

1. Chị Lê Thị Thu D, sinh năm 1991, nghề nghiệp: Buôn bán, trú tại: số nhà X, đường Hà M, khối phố 8, phường H, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Anh Hồ Diên H, sinh năm 1992, nghề nghiệp: Lái xe, trú tại: Xóm X, xã Quỳnh Minh, huyện L, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/5/2018 anh Bùi Đức N, trú tại tổ 8, phường H, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh nhận thuê Nguyễn Minh H vào làm nhân viên tại cửa hàng dịch vụ tài chính Nam H, địa chỉ số X đường T, thuộc phường D, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, do anh Bùi Đức N làm chủ. Việc anh N nhận H vào làm việc hai bên trao đổi thống nhất với nhau, không lập hợp đồng bằng văn bản, mỗi tháng anh N trả lương cho H số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Hằng ngày H làm công việc trông coi cửa hàng, thu nợ và được anh N tin tưởng giao một lượng tiền mặt nhất định để quản lý, giao tiền cho khách vay khi được anh N đồng ý.

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 28/5/2018, Nguyễn Minh H đang làm việc tại cửa hàng dịch vụ tài chính Nam H thì anh Bùi Đức N giao quản lý số tiền 90.000.000 đồng và nói có khách đến vay rồi anh N có việc riêng đi ra ngoài. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, anh N gọi điện thoại cho H nói cho chị Lê Thị Thu D (sinh năm 1991, trú tại phường H, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) vay số tiền 38.400.000 đồng, còn lại số tiền 51.600.000 đồng anh N nói H cất giữ khi nào về cửa hàng anh N lấy lại. Sau đó H đã đưa cho chị D số tiền 38.400.000 đồng. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/5/2018, không thấy anh N quay lại cửa hàng, do cần tiền tiêu xài cá nhân và để trả nợ nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 51.600.000 đồng của anh N. H mang theo số tiền này đi ra khỏi cửa hàng, đón xe taxi (không nhớ rõ hãng xe) đi đến bến xe khách Hà Tĩnh rồi đón xe khách bắc nam đi về huyện L, tỉnh Nghệ An để bỏ trốn. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 29/5/2018, anh Bùi Đức N đến cửa hàng của mình

không thấy H nên gọi điện thoại để liên hệ. H biết anh N gọi điện đến nên tắt máy, tháo vút bỏ sim và mang chiếc điện thoại của mình bán ở cửa hàng điện thoại trên địa bàn huyện L (H không nhớ địa chỉ cụ thể) nhằm mục đích cắt đứt liên lạc với anh N. Sau khi biết H lấy tiền bỏ trốn, anh Bùi Đức N đã liên hệ nhiều lần để tìm H yêu cầu trả lại tiền nhưng không được nên đến ngày 03/6/2018 đã trình báo sự việc đến Công an thành phố Hà Tĩnh.

Nguyễn Minh H sau khi về huyện L, tỉnh Nghệ An, sử dụng số tiền chiếm đoạt được trả nợ cho anh Hồ Cảnh B (trú tại xã L, huyện L, tỉnh Nghệ An) số tiền 5.000.000đồng. Hiếu mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng (ở cửa hàng điện thoại không nhớ địa chỉ cụ thể) với giá 5.000.000đồng để sử dụng và sau đó bán lại chiếc điện thoại trên cho anh Hồ Diên H (trú tại xã Quỳnh Minh, huyện L, tỉnh Nghệ An) với giá 3.000.000đồng, chiếc điện thoại này anh Hoàng sau đó đã bán lại cho một người không quen biết. Số tiền còn lại và tiền có được từ bán điện thoại cho anh H, Nguyễn Minh H đã tiêu xài cá nhân hết.

Về dân sự: Bị hại anh Bùi Đức N biết Nguyễn Minh H có hoàn cảnh khó khăn, không có cha mẹ nên không yêu cầu bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSTPHT ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố; trong phần luận tội và tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Minh H từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 74/2018/HSST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án từ 03 năm 9 tháng đến 04 năm 3 tháng tù và đề nghị áp dụng biện pháp tư pháp, truy thu số tiền bị cáo phạm tội mà có.

Bị cáo Nguyễn Minh H không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận lỗi và nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại,

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xác định được: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/5/2018, tại cửa hàng dịch vụ tài chính Nam Huỳnh ở số X đường H, thuộc phường D, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng sự tin tưởng của anh Bùi Đức N chủ cửa hàng giao tiền cho mình cất giữ nên Nguyễn Minh H đã chiếm đoạt số tiền 51.600.000 đồng của anh Bùi Đức N.

[3] Bị cáo Nguyễn Minh H có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại trên 50.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*Chiếm đoạt tài sản giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” quy định tại điểm c khoản 2 điều 175 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh H là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự an ninh trên địa bàn. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản, đã được cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải xử phạt nghiêm và tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 74/2018/HSST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

Trong vụ án này, có anh Hồ Diên H là người mua lại chiếc điện thoại của Nguyễn Minh H nhưng anh Hoàng không biết nguồn gốc số tiền H dùng để

mua chiếc điện thoại trên là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Ngoài ra theo lời khai của Nguyễn Minh H có sử dụng 5.000.000 đồng là số tiền chiếm đoạt của anh N để trả nợ cho anh Hồ Cảnh B. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng anh B không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra để xác minh là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Đức N biết Nguyễn Minh H có hoàn cảnh khó khăn, không có cha mẹ nên không yêu cầu bồi thường dân sự. Tòa miễn xét.

[10] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 51.600.000 đồng do Nguyễn Minh Hiếu phạm tội mà có.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Minh H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Nguyễn Minh H 03 (ba) năm tù.** Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 74/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo **Nguyễn Minh H phải chấp hành chung của hai bản án là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng (ba năm chín tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2018.**

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 51.600.000 đồng do Nguyễn Minh H phạm tội mà có.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Công an Tp Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

Bùi Minh Thư

